

ĐỀ CƯƠNG TUYÊN TRUYỀN
KỶ NIỆM 130 NĂM NGÀY SINH CHỦ TỊCH HỒ CHÍ MINH
(19/5/1890 – 19/5/2020)

I. KHÁI QUÁT THÂN THẾ VÀ SỰ NGHIỆP CÁCH MẠNG CỦA CHỦ TỊCH HỒ CHÍ MINH

1. Thân thế và thuở thiếu thời của Chủ tịch Hồ Chí Minh trước khi ra đi tìm đường cứu nước

Chủ tịch Hồ Chí Minh (lúc nhỏ tên là Nguyễn Sinh Cung, lớn lên đi học lấy tên là Nguyễn Tất Thành, hoạt động cách mạng lấy tên là Nguyễn Ái Quốc) sinh ngày 19/5/1890 trong một gia đình nhà nho yêu nước, tại làng Hoàng Trù, xã Chung Cụ, tổng Lâm Thịnh, nay thuộc xã Kim Liên, huyện Nam Đàn, tỉnh Nghệ An. Thân phụ là Nguyễn Sinh Sắc, thân mẫu là Hoàng Thị Loan.

Từ lúc sinh ra đến 5 tuổi, Nguyễn Sinh Cung sống trong sự chăm sóc đầy tình thương yêu của gia đình, đặc biệt là ông bà ngoại. Năm 1895, Nguyễn Sinh Cung theo gia đình vào sống ở Huế. Đầu năm 1901, sau khi thân mẫu qua đời, Người theo cha trở về Nghệ An, rồi lấy tên là Nguyễn Tất Thành, tích cực học chữ Hán và còn theo cha đi một số nơi, học thêm nhiều điều. Năm 1906, Nguyễn Tất Thành theo cha vào Huế, thời gian đầu học trường Pháp - Việt, sau học trường Quốc học Huế. Tháng 6/1909, Nguyễn Tất Thành theo cha vào Bình Định, tháng 8/1910 vào Phan Thiết, Bình Thuận làm giáo viên trường Dục Thanh. Tháng 02/1911, Nguyễn Tất Thành vào Sài Gòn.

2. Quá trình hoạt động cách mạng

2.1. Giai đoạn 1911 - 1920

Sinh ra và lớn lên trong một gia đình nhà nho yêu nước, ở một làng quê giàu truyền thống lịch sử, văn hóa và cách mạng; chứng kiến cảnh nước mất nhà tan, Người đã sớm hun đúc ý chí và khát vọng cháy bỏng giành độc lập tự do cho dân, cho nước. Ngày 5/6/1911 với tên gọi mới là Văn Ba, Người đã lên tàu Amiran Latusor Torêvin, rời bến cảng Nhà Rồng đi Mác xây (Pháp).

Từ năm 1912 -1917, Nguyễn Tất Thành đi qua một số nước châu Phi, châu Mỹ. Giữa năm 1913, Người đến nước Anh, tham gia nhiều hoạt động. Cuối năm 1917, Người mới trở lại nước Pháp.

Đầu năm 1919, Nguyễn Tất Thành tham gia Đảng Xã hội Pháp, tháng 6/1919 thay mặt Hội những người yêu nước Việt Nam tại Pháp gửi bản yêu sách gồm 08 điểm (ký tên Nguyễn Ái Quốc) tới Hội nghị các nước đế quốc họp ở Véc-xây (Pháp),

đòi chính phủ các nước họp Hội nghị phải thừa nhận các quyền tự do, dân chủ và quyền bình đẳng của dân tộc Việt Nam.

Tháng 7/1920, Nguyễn Ái Quốc đọc được Luận cương của Lênin về vấn đề dân tộc và thuộc địa.

Tháng 12/1920, Nguyễn Ái Quốc tham gia Đại hội Đảng Xã hội Pháp. Tại đây Người đã bỏ phiếu tán thành Quốc tế III và tham gia thành lập Đảng Cộng sản Pháp, trở thành người Cộng sản đầu tiên của Việt Nam.

2.2. Giai đoạn 1921 - 1930

Từ năm 1921 đến tháng 6/1923, Nguyễn Ái Quốc tham gia nhiều hoạt động: thành lập Hội Liên hiệp các dân tộc thuộc địa, dự Đại hội lần thứ I và lần thứ II của Đảng Cộng sản Pháp, sinh hoạt trong Câu lạc bộ Phôbua, làm Chủ nhiệm kiêm chủ bút Báo Người cùng khổ...

Ngày 13/6/1923, Người rời nước Pháp đi Đức và đến thành phố Xanhpetécbua (Liên Xô) ngày 30/6/1923.

Từ tháng 7/1923 đến tháng 10/1924, Nguyễn Ái Quốc tích cực hoạt động trong phong trào cộng sản quốc tế, bổ sung và phát triển lý luận về cách mạng thuộc địa. Người hoạt động trong Quốc tế Nông dân; tham dự Đại hội II Quốc tế Công hội đỏ, Đại hội Quốc tế Cộng sản Thanh niên; tiếp tục viết nhiều sách báo tuyên truyền cách mạng, hoàn thành tác phẩm Bản án chế độ thực dân Pháp; học tập tại trường Đại học phương Đông; tham gia Đại hội lần thứ V Quốc tế Cộng sản và được chỉ định là cán bộ Ban phương Đông Quốc tế Cộng sản.

Tháng 11/1924, Nguyễn Ái Quốc rời Liên Xô về Quảng Châu (Trung Quốc). Tháng 6/1925, Người thành lập Hội Việt Nam cách mạng Thanh niên, trực tiếp mở các lớp huấn luyện cán bộ, ra Báo Thanh niên (1925), tờ báo cách mạng đầu tiên của Việt Nam nhằm truyền bá chủ nghĩa Mác - Lênin về Việt Nam, chuẩn bị cho việc thành lập Đảng Cộng sản Việt Nam. Các bài giảng của Nguyễn Ái Quốc được tập hợp và in thành tác phẩm Đường Cách mệnh, được xuất bản vào năm 1927.

Hè năm 1927, Nguyễn Ái Quốc rời Trung Quốc đi Liên Xô, sau đó đi Đức (tháng 11/1927) rồi bí mật sang Pháp, đến nước Bỉ dự cuộc họp của Đại hội đồng liên đoàn chống đế quốc (tháng 12/1927), rồi quay lại Đức, đi Thụy Sỹ, sang Italia. Tháng 7/1928, Nguyễn Ái Quốc tới Xiêm (Thái Lan), rồi trở lại Trung Quốc vào cuối năm 1929.

Từ ngày 06/01/1930 đến ngày 07/2/1930 tại Cửu Long (Hương Cảng, Trung Quốc), Nguyễn Ái Quốc chủ trì Hội nghị hợp nhất các tổ chức cộng sản, thành lập Đảng Cộng sản Việt Nam.

2.3. Giai đoạn 1930 - 1945

Từ năm 1930 đến năm 1941, tuy hoạt động ở nước ngoài nhưng Nguyễn Ái Quốc vẫn chỉ đạo sát sao phong trào cách mạng trong nước. Tháng 6/1931, Người bị nhà cầm quyền Anh bắt giam ở Hồng Kông. Cuối năm 1932, Người được trả tự do, sau đó đến Liên Xô học tại trường Quốc tế Lênin.

Tháng 10/1938, Người rời Liên Xô đến Diên An (Trung Quốc) làm việc tại Bộ chỉ huy Bát lộ quân, sau đó bắt liên lạc với tổ chức Đảng, chuẩn bị về nước trực tiếp chỉ đạo cách mạng Việt Nam.

Ngày 28/1/1941, sau hơn 30 năm xa Tổ quốc, Nguyễn Ái Quốc trở về nước (tại cột mốc 108 thuộc xã Trường Hà, Hà Quảng, Cao Bằng).

Từ ngày 10 đến ngày 19/5/1941, Nguyễn Ái Quốc chủ trì Hội nghị lần thứ VIII của Trung ương Đảng Cộng sản Đông Dương tại Khuổi Năm (Pắc Bó, Cao Bằng). Hội nghị đã xác định đường lối đấu tranh giải phóng dân tộc, chỉ đạo thành lập Mặt trận Việt Minh, sáng lập Báo Việt Nam Độc lập, tổ chức lực lượng vũ trang giải phóng, xây dựng căn cứ địa cách mạng.

Tháng 8/1942, lấy tên là Hồ Chí Minh, Người đại diện cho Mặt trận Việt Minh và Phân hội Việt Nam thuộc Hiệp hội Quốc tế chống xâm lược sang Trung Quốc bắt liên lạc với Đồng minh, cùng phối hợp hành động chống phát xít trên chiến trường Thái Bình Dương. Người bị chính quyền địa phương của Tưởng Giới Thạch bắt giam trong các nhà lao của tỉnh Quảng Tây (Trung Quốc). Trong thời gian bị giam giữ, Người viết cuốn Nhật ký trong tù. Tháng 9/1943, Người được thả tự do.

Tháng 9/1944, Hồ Chí Minh trở về căn cứ Cao Bằng; tháng 12/1944, Người chỉ thị thành lập Đội Việt Nam tuyên truyền giải phóng quân, tiền thân của Quân đội nhân dân Việt Nam ngày nay.

Tháng 5/1945, Hồ Chí Minh từ Cao Bằng về Tân Trào (Tuyên Quang). Tại đây theo đề nghị của Người, Hội nghị toàn quốc của Đảng và Đại hội Quốc dân đã họp quyết định Tổng khởi nghĩa. Đại hội Quốc dân đã bầu ra Ủy ban giải phóng dân tộc Việt Nam (tức Chính phủ lâm thời) do Hồ Chí Minh làm Chủ tịch.

Tháng 8/1945, Hồ Chí Minh cùng Trung ương Đảng lãnh đạo Nhân dân khởi nghĩa giành chính quyền thắng lợi.

Ngày 02/9/1945 tại Quảng trường Ba Đình, Hà Nội, Người đọc Tuyên ngôn độc lập, khai sinh nước Việt Nam Dân chủ Cộng hòa (nay là nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam).

2.4. Giai đoạn 1945 - 1954

Những năm 1945 - 1946, Người cùng Trung ương Đảng lãnh đạo Nhân dân xây dựng và bảo vệ chính quyền cách mạng non trẻ, đối phó với thù trong, giặc

ngoài, đưa cách mạng Việt Nam vượt qua tình thế “ngàn cân treo sợi tóc”; tổ chức Tổng tuyển cử trong cả nước, bầu Quốc hội và thông qua Hiến pháp dân chủ đầu tiên của Việt Nam. Quốc hội khóa I (1946) đã bầu Người làm Chủ tịch nước Việt Nam Dân chủ Cộng hòa.

Ngày 02/03/1946, Chính phủ Liên hiệp kháng chiến được thành lập do Hồ Chí Minh làm Chủ tịch.

Ngày 03/11/1946, Chủ tịch Hồ Chí Minh được Quốc hội giao nhiệm vụ thành lập Chính phủ mới do Người làm Chủ tịch nước kiêm Thủ tướng Chính phủ (từ tháng 11/1946 - đến tháng 9/1955) và kiêm Bộ trưởng Bộ Ngoại giao.

Đại hội lần thứ II của Đảng (1951), Người được bầu làm Chủ tịch Ban Chấp hành Trung ương Đảng Lao động Việt Nam. Dưới sự lãnh đạo của Đảng và Chủ tịch Hồ Chí Minh, Nhân dân Việt Nam đã giành thắng lợi vẻ vang trong cuộc kháng chiến chống thực dân Pháp xâm lược, mà đỉnh cao là Chiến thắng Điện Biên Phủ năm 1954 lùng lẫy năm châu, chấn động địa cầu, đưa miền Bắc đi lên xây dựng chủ nghĩa xã hội.

2.5. Giai đoạn 1954 - 1969

Sau chiến thắng Điện Biên Phủ, Hiệp định Gio-ne-vơ được ký kết. Quân Pháp rút về nước, miền Bắc nước ta được hoàn toàn giải phóng. Theo Hiệp định Gio-ne-vơ, sau 2 năm sẽ tổ chức Tổng tuyển cử thống nhất nước Việt Nam. Nhưng đế quốc Mỹ với ý đồ xâm lược Việt Nam từ lâu, đã lợi dụng cơ hội, gạt Pháp ra, nhảy vào tổ chức, chỉ huy ngụy quyền, ngụy quân tay sai, viện trợ kinh tế quân sự, biến miền Nam thành thuộc địa kiểu mới, chia cắt lâu dài nước ta. Cả dân tộc ta lại bước vào cuộc chiến đấu chống xâm lược mới. Trước bối cảnh đó, Trung ương Đảng và Chủ tịch Hồ Chí Minh tiếp tục lãnh đạo Nhân dân thực hiện đồng thời hai nhiệm vụ chiến lược: Cách mạng xã hội chủ nghĩa ở miền Bắc và cách mạng dân tộc dân chủ nhân dân ở miền Nam, thực hiện giải phóng miền Nam, thống nhất đất nước.

Tháng 10/1956, tại Hội nghị Trung ương Đảng mở rộng lần thứ X (khóa II), Chủ tịch Hồ Chí Minh được cử giữ chức Chủ tịch Đảng.

Tại Đại hội lần thứ III của Đảng (1960), Người được bầu lại làm Chủ tịch Ban Chấp hành Trung ương Đảng Lao động Việt Nam. Quốc hội khóa II, khóa III bầu Người làm Chủ tịch nước Việt Nam Dân chủ Cộng hòa, nay là nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam.

Cùng với Ban Chấp hành Trung ương Đảng, Chủ tịch Hồ Chí Minh đề ra đường lối đúng đắn, lãnh đạo cuộc kháng chiến chống Mỹ cứu nước và công cuộc cải tạo, xây dựng chủ nghĩa xã hội ở miền Bắc thắng lợi; đặt nền móng và không ngừng vun đắp tình hữu nghị giữa dân tộc Việt Nam với các dân tộc trên thế

giới, giữa Đảng Lao động Việt Nam (nay là Đảng Cộng sản Việt Nam) với các Đảng Cộng sản và phong trào công nhân quốc tế.

Ngày 02/9/1969, Chủ tịch Hồ Chí Minh qua đời là tổn thất vô cùng lớn lao. Đồng bào và chiến sĩ cả nước ta thương nhớ Người khôn xiết. Sự ra đi của Người để lại muôn vàn tình thương yêu cho toàn Đảng, toàn dân tộc Việt Nam và tình đoàn kết thân ái với nhân dân tiến bộ trên thế giới.

Chủ tịch Hồ Chí Minh đã cống hiến trọn đời mình cho sự nghiệp cách mạng của Đảng ta, dân tộc ta, Nhân dân ta và vì hòa bình, tiến bộ xã hội trên thế giới. Người đã trải qua một cuộc đời oanh liệt, đầy gian khổ hy sinh, vô cùng cao thượng và phong phú, vô cùng trong sáng và đẹp đẽ. Cuộc đời và sự nghiệp cách mạng vĩ đại của Chủ tịch Hồ Chí Minh mãi là tấm gương sáng ngời cho lớp lớp thế hệ người Việt Nam học tập và noi theo.

Tên tuổi và sự nghiệp của Chủ tịch Hồ Chí Minh sẽ còn mãi với non sông đất nước, sống mãi trong lòng mỗi chúng ta.

II. CHỦ TỊCH HỒ CHÍ MINH - ANH HÙNG GIẢI PHÓNG DÂN TỘC, LÃNH TỤ THIÊN TÀI CỦA ĐẢNG VÀ NHÂN DÂN, NHÀ VĂN HÓA KIỆT XUẤT CỦA VIỆT NAM, NGƯỜI CHIẾN SĨ LỐI LẠC CỦA PHONG TRÀO CỘNG SẢN VÀ CÔNG NHÂN QUỐC TẾ

1. Chủ tịch Hồ Chí Minh - Anh hùng giải phóng dân tộc

Chủ tịch Hồ Chí Minh sinh ra và lớn lên trong một giai đoạn lịch sử đầy biến động của đất nước. Nhiều cuộc khởi nghĩa, đấu tranh anh dũng, bất khuất giành độc lập dân tộc và thống nhất Tổ quốc đều lần lượt thất bại, phong trào cứu nước của Nhân dân ta đứng trước khủng hoảng sâu sắc về đường lối. Với khát vọng cháy bỏng giành độc lập, tự do cho dân, cho nước, Người đã bôn ba khắp năm châu bốn biển, vừa lao động, học tập, vừa quan sát, nghiên cứu lý luận và kinh nghiệm các cuộc cách mạng diễn hình trên thế giới, Người hiểu rõ cội nguồn những khổ đau của nhân dân lao động là ở sự áp bức, bóc lột của chủ nghĩa tư bản đế quốc và hình thành nên ý thức giai cấp rõ rệt. Người đã đến với Chủ nghĩa Mác-Lênin, tiếp thu thế giới quan, phương pháp luận cách mạng khoa học của chủ nghĩa Mác-Lênin; bằng thiên tài trí tuệ, nhận thức đúng xu thế phát triển tất yếu của loài người và tính chất mới của thời đại mở ra từ Cách mạng tháng Mười Nga, Người đã tìm thấy ở đó những vấn đề cơ bản của đường lối giải phóng dân tộc gắn liền với giải phóng giai cấp, giải phóng con người; độc lập dân tộc gắn liền với chủ nghĩa xã hội.

Với sự ra đời của Đảng Cộng sản Việt Nam do Người sáng lập vào năm 1930, cùng Cương lĩnh chính trị đầu tiên của Đảng, đường lối cách mạng Việt Nam đã cơ bản được hình thành, con đường cứu nước đúng đắn của Việt Nam đã cơ bản được xác định. Điều này không chỉ khai thông bế tắc trong đường lối giải

phóng dân tộc, mà còn giải quyết đúng đắn, sáng tạo và lãnh đạo thực hiện thắng lợi các vấn đề trọng yếu của cách mạng Việt Nam.

Dưới sự lãnh đạo của Đảng, đứng đầu là Lãnh tụ Hồ Chí Minh, Nhân dân Việt Nam đã gắn kết thành một khối, phát huy cao độ sức mạnh toàn dân tộc, làm nên thắng lợi Cách Mạng tháng Tám năm 1945, lật đổ chế độ thực dân, phong kiến, lập nên nước Việt Nam Dân chủ Cộng hòa - Nhà nước dân chủ nhân dân đầu tiên ở Đông Nam Á. Trong bản Tuyên ngôn độc lập đọc ngày 02/9/1945, Chủ tịch Hồ Chí Minh trịnh trọng tuyên bố trước quốc dân, đồng bào và toàn thế giới: “Nước Việt Nam có quyền hưởng tự do và độc lập và sự thật đã thành một nước tự do độc lập”.

Ngay sau khi giành độc lập, chính quyền cách mạng non trẻ của ta đứng trước tình thế vô cùng khó khăn, Chủ tịch Hồ Chí Minh cùng toàn Đảng đã sáng suốt đề ra đường lối đúng đắn, chèo lái con thuyền cách mạng vượt qua thác ghềnh, bảo vệ Đảng và giữ vững chính quyền cách mạng. Trên cơ sở đường lối kháng chiến “toàn dân”, “toàn diện”, “trường kỳ”, “dựa vào sức mình là chính” phát huy truyền thống đoàn kết, yêu nước của toàn dân tộc, Chủ tịch Hồ Chí Minh và Đảng ta đã lãnh đạo Nhân dân lần lượt đánh bại mọi âm mưu, kế hoạch xâm lược của kẻ thù, đặc biệt là thắng lợi trong Chiến cuộc Đông Xuân 1953 - 1954 với đỉnh cao là Chiến thắng lịch sử Điện Biên Phủ “lùng lẫy năm châu, chấn động địa cầu”, buộc thực dân Pháp phải ký Hiệp định Giơ-ne-vơ (năm 1954), chấm dứt cuộc chiến tranh xâm lược Việt Nam.

Với tinh thần “thà hy sinh tất cả chứ nhất định không chịu mất nước, nhất định không chịu làm nô lệ”, “không có gì quý hơn độc lập, tự do”; thực hiện Di chúc thiêng liêng của Người; trên cơ sở đường lối đúng đắn, sáng tạo của Đảng, với sức mạnh tổng hợp của toàn dân tộc kết hợp với sức mạnh thời đại, quân và dân ta đã lần lượt đánh bại các chiến lược chiến tranh của đế quốc Mỹ, giải phóng miền Nam, thu giang sơn về một mối, hoàn thành sự nghiệp cách mạng giải phóng dân tộc, xây dựng và bảo vệ miền Bắc, đưa cả nước đi lên chủ nghĩa xã hội.

Đi theo con đường cách mạng do Chủ tịch Hồ Chí Minh vạch ra; trong bất cứ hoàn cảnh nào, Đảng ta luôn kiên định mục tiêu độc lập dân tộc gắn liền với chủ nghĩa xã hội, vận dụng phát triển, sáng tạo chủ nghĩa Mác - Lê nin, tư tưởng Hồ Chí Minh, không ngừng nâng cao uy tín, năng lực lãnh đạo và sức chiến đấu để thực hiện thắng lợi công cuộc đổi mới đất nước và hội nhập quốc tế. Những thành tựu to lớn và có ý nghĩa lịch của đất nước sau gần 35 năm đổi mới và hội nhập quốc tế là minh chứng sinh động khẳng định đường lối lãnh đạo đúng đắn, sáng suốt của Đảng; khẳng định sự đúng đắn về đường lối cách mạng Việt Nam do Chủ tịch Hồ Chí Minh vạch ra; và chính trong quá trình vận động của cách mạng, tư tưởng, đường lối đó ngày càng được bổ sung, phát triển và hoàn thiện, trở

thành ngọn đuốc soi đường cho cách mạng Việt Nam đi từ thắng lợi này đến thắng lợi khác.

2. Chủ tịch Hồ Chí Minh - Lãnh tụ thiên tài của Đảng và Nhân dân ta, Người là tấm gương mẫu mực về đạo đức cách mạng, hết lòng, hết sức cống hiến, hy sinh vì sự nghiệp cách mạng của Đảng và dân tộc

Chủ tịch Hồ Chí Minh đã sáng lập, lãnh đạo và rèn luyện Đảng Cộng sản Việt Nam, xây dựng nền Cộng hòa Dân chủ Việt Nam, xây dựng Mặt trận Dân tộc thống nhất Việt Nam, tổ chức và huấn luyện các lực lượng vũ trang nhân dân Việt Nam, Người đặt nền tảng quan hệ với các dân tộc trên thế giới. Người đã cùng Đảng Cộng sản Việt Nam vận dụng, phát triển sáng tạo chủ nghĩa Mác - Lê nin vào điều kiện cụ thể của nước ta. Chủ nghĩa Mác - Lê nin, tư tưởng Hồ Chí Minh trở thành nền tảng tư tưởng của Đảng, soi đường cho sự nghiệp cách mạng của Đảng và dân tộc Việt Nam giành được thắng lợi ngày càng to lớn hơn. Nước ta từ một xứ thuộc địa phong kiến, nghèo nàn, lạc hậu đã vươn lên trở thành nước đang phát triển, có thu nhập trung bình; văn hoá, xã hội tiếp tục phát triển, đời sống vật chất và tinh thần của nhân dân không ngừng được nâng cao; công tác xây dựng Đảng và hệ thống chính trị từng bước hoàn thiện; khôi đại đoàn kết toàn dân tộc được củng cố; chính trị, xã hội ổn định, quốc phòng - an ninh, độc lập, chủ quyền được giữ vững; vị thế và uy tín của đất nước ngày càng được nâng cao trên trường quốc tế. Đúng như đồng chí Tổng Bí thư, Chủ tịch nước Nguyễn Phú Trọng nói: “Đất nước ta chưa bao giờ có được cơ đồ, tiềm lực, vị thế và uy tín như ngày nay”.

Đất nước phát triển, Nhân dân có cuộc sống ngày càng ấm no, hạnh phúc, đã chứng tỏ, tư tưởng, sự nghiệp, đạo đức và phong cách của Chủ tịch Hồ Chí Minh là tài sản vô giá, là ngọn đuốc soi đường cho dân tộc ta vững bước đi tới tương lai. Là Lãnh tụ thiên tài của Đảng và Nhân dân ta nhưng Chủ tịch Hồ Chí không bao giờ coi mình đứng cao hơn Nhân dân, không để ai sùng bái cá nhân mình, chỉ tâm niệm suốt đời là người phục vụ trung thành và tận tụy của Nhân dân, “như một người lính vâng mệnh lệnh quốc dân ra mặt trận”. Ở Người sự vĩ đại và cao cả được thể hiện thông qua những điều hết sức đời thường và giản dị. Đó không chỉ là biểu hiện của đạo đức, lối sống mà còn là phong cách quần chúng, trọng dân và vì dân. Sự giản dị của Hồ Chí Minh đã trở thành một biểu tượng mang tầm giá trị văn hóa, nhưng lại rất gần gũi với cuộc sống của nhân dân, khiến ai cũng có thể học tập và noi theo.

Cuộc đời của Người là biểu tượng cao đẹp về chí khí cách mạng kiên cường, tinh thần độc lập tự chủ, lòng yêu nước, yêu Nhân dân tha thiết, đạo đức cần, kiệm, liêm, chính, chí công vô tư, tác phong khiêm tốn, giản dị. Người để lại cho chúng ta một tấm lòng nhân hậu, một tình cảm chan chứa yêu thương, vì nước, vì dân, vì Đảng; một trí tuệ anh minh, mẫn tiệp; một tầm nhìn xa rộng, sâu sắc; một mẫu mực tuyệt vời về cách sống, cách nghĩ, cách viết, cách nói, cách làm việc.

3. Chủ tịch Hồ Chí Minh - Nhà văn hóa kiệt xuất của Việt Nam

Sự nghiệp văn hóa lớn nhất, quan trọng nhất của Chủ tịch Hồ Chí Minh là đã tìm con đường cứu nước đúng đắn và lãnh đạo thành công sự nghiệp cách mạng giải phóng dân tộc, giành độc lập tự do cho đất nước, hạnh phúc cho Nhân dân. Sự nghiệp giải phóng dân tộc do Chủ tịch Hồ Chí Minh lãnh đạo đã đem lại địa vị xứng đáng cho nền văn hóa dân tộc Việt Nam. Không chỉ vậy, sự nghiệp này còn có ý nghĩa to lớn đối với nền văn hóa thế giới, đã chỉ ra cho nhân dân các nước thuộc địa con đường đứng lên đập tan xiềng xích nô lệ, giành độc lập, tự do cho đất nước mình, từ đó góp phần vào việc xóa bỏ chế độ thuộc địa trên thế giới.

Chủ tịch Hồ Chí Minh không chỉ góp phần tạo ra một chế độ mới, một thời đại mới mà còn tạo ra một nền văn hóa mới trong lịch sử phát triển của dân tộc Việt Nam, góp phần to lớn vào sự phát triển chung của văn hóa nhân loại.

Những năm tháng hoạt động cách mạng, Hồ Chí Minh đã tiếp thu chọn lọc truyền thống văn hóa dân tộc và tinh hoa văn hóa nhân loại, trong đó đặc biệt là những nguyên lý cơ bản của chủ nghĩa Mác - Lênin phát triển thành những giá trị văn hóa mới - văn hóa Hồ Chí Minh. Tư tưởng về văn hóa của Chủ tịch Hồ Chí Minh đã thấm đậm trong đời sống xã hội. Người luôn nhận rõ vị trí và ý nghĩa đặc biệt quan trọng của văn hóa. Người chỉ rõ: “Văn hóa soi đường quốc dân đi”. Cái cốt lõi trong tư tưởng văn hóa Hồ Chí Minh là lòng yêu nước, thương dân, thương yêu con người, hết lòng phụng sự Tổ quốc, phục vụ Nhân dân. Người đề cao lý tưởng cứu nước, cứu dân, “Tổ quốc trên hết”, “Dân tộc trên hết”, “Không có gì quý hơn độc lập, tự do”.

Với những công hiến xuất sắc cho dân tộc Việt Nam và cho nhân loại tiến bộ trên thế giới, năm 1987, Tổ chức Giáo dục, Khoa học và Văn hóa của Liên Hợp quốc (UNESCO) ra Nghị quyết 24C/1865 nhân kỷ niệm 100 năm Ngày sinh của Chủ tịch Hồ Chí Minh (1990) tôn vinh Người là Anh hùng giải phóng dân tộc, Nhà văn hóa kiệt xuất của Việt Nam. Đây là vinh dự tự hào vô cùng lớn lao của Đảng và Nhân dân ta.

4. Chủ tịch Hồ Chí Minh, Người chiến sĩ lỗi lạc của phong trào cộng sản và công nhân quốc tế

Chủ tịch Hồ Chí Minh là biểu tượng cao đẹp của chủ nghĩa yêu nước chân chính kết hợp nhuần nhuyễn với chủ nghĩa quốc tế vô sản. Ngay từ khi đến với chủ nghĩa Mác - Lênin, ánh sáng chân lý của thời đại, tấm lòng của Người luôn hướng về nhân dân các dân tộc bị áp bức, chiến đấu không mệt mỏi vì hòa bình, độc lập, tự do, hạnh phúc. Người đã hết lòng, hết sức xây dựng sự đoàn kết nhất trí giữa các Đảng Cộng sản anh em trên cơ sở chủ nghĩa Mác - Lênin và chủ nghĩa quốc tế vô sản trong sáng, không ngừng vun đắp quan hệ gắn bó, hữu nghị giữa các dân tộc Đông Dương, các nước láng giềng. Người đã có những công hiến xuất sắc về lý

luận cách mạng giải phóng dân tộc thuộc địa dưới ánh sáng của chủ nghĩa Mác - Lê nin: Giành độc lập để tiến lên xây dựng chủ nghĩa xã hội. Người đã tìm ra các giải pháp đấu tranh giải phóng loài người. Đóng góp lớn nhất của Hồ Chí Minh đối với thời đại là từ xác định đúng đắn con đường cứu nước cho dân tộc đến việc xác định được một con đường, một hướng đi và một phương pháp để thúc đẩy hàng trăm triệu người bị áp bức trong thuộc địa lạc hậu.

Hồ Chí Minh đã giải quyết đúng đắn vấn đề “làm thế nào để giải quyết các dân tộc thuộc địa”. Hồ Chí Minh đã hoạt động không mệt mỏi để gắn cách mạng Việt Nam với cách mạng thế giới, Người đã làm sống lại những giá trị tinh hoa của dân tộc Việt Nam. Sự nghiệp cứu nước của Người đã xóa bỏ tất cả những tủi nhục nô lệ đè nặng trên vai dân tộc ta. Trong gần một thế kỷ, lần đầu tiên trong lịch sử, dưới sự tổ chức và rèn luyện của Lãnh tụ Nguyễn Ái Quốc - Hồ Chí Minh, Đảng Cộng sản Việt Nam đã lãnh đạo Nhân dân ta xóa bỏ được mọi hình thức áp bức, bóc lột và xây dựng chủ nghĩa xã hội trên phạm vi cả nước. Những thắng lợi của sự nghiệp cách mạng Việt Nam dưới sự lãnh đạo của Lãnh tụ Hồ Chí Minh và Đảng Cộng sản Việt Nam đã cỗ vũ các dân tộc bị áp bức, bóc lột trên toàn thế giới đấu tranh vì mục tiêu cao cả: Hòa bình, độc lập dân tộc, dân chủ và tiến bộ của con người. Chính vì vậy mà không chỉ Nhân dân Việt Nam kính yêu Chủ tịch Hồ Chí Minh mà nhân dân, bạn bè thế giới cũng rất yêu quý Người, dành cho Người những tình cảm trân trọng và tốt đẹp nhất. Bạn bè năm châu khâm phục và coi Hồ Chí Minh là “*Lãnh tụ của thế giới thứ ba*”, “...cuộc chiến đấu của Người sẽ là kim chỉ nam cho tất cả các dân tộc đang đấu tranh, cho thanh niên và cho các nhà lãnh đạo trên toàn thế giới” (Bumédién, nguyên Chủ tịch Hội đồng Cách mạng, Chủ tịch Hội đồng Bộ trưởng nước Cộng hòa dân chủ và nhân dân Angiêri); “Cuộc đời Chủ tịch Hồ Chí Minh là nguồn cỗ vũ đối với tất cả chiến sĩ đấu tranh cho tự do” (trích điện văn của Chủ tịch Ban lãnh đạo phong trào nhân dân giải phóng Ăng gô la Agôxtinhônêtô); “Tên tuổi của Đồng chí Hồ Chí Minh sẽ mãi mãi gắn bó với những hành động cao cả nhất và những ước mơ cao quý nhất của nhân loại” (trích điện văn của Ủy ban toàn quốc Đảng Cộng sản Mỹ).

III. HỌC TẬP VÀ LÀM THEO TƯ TƯỞNG, ĐẠO ĐỨC, PHONG CÁCH CỦA CHỦ TỊCH HỒ CHÍ MINH

1. Tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh

Chủ tịch Hồ Chí Minh đã để lại cho chúng ta và các thế hệ mai sau một tài đồ sộ, một di sản hết sức quý báu, đó là tư tưởng, đạo đức và phong cách Hồ Chí Minh.

1.1. Tư tưởng Hồ Chí Minh

- Tư tưởng Hồ Chí Minh là một hệ thống quan điểm toàn diện và sâu sắc về những vấn đề cơ bản của cách mạng Việt Nam, là kết quả của sự vận dụng và phát

triển sáng tạo chủ nghĩa Mác - Lê nin vào điều kiện cụ thể của nước ta, kế thừa và phát triển các giá trị truyền thống tốt đẹp của dân tộc, tiếp thu văn hóa nhân loại.

- Tư tưởng Hồ Chí Minh bao gồm: Tư tưởng về giải phóng dân tộc, giải phóng giai cấp, giải phóng con người; về độc lập dân tộc gắn liền với chủ nghĩa xã hội, kết hợp sức mạnh dân tộc với sức mạnh thời đại; về sức mạnh của Nhân dân, của khối đại đoàn kết dân tộc; về quyền làm chủ của Nhân dân, xây dựng Nhà nước thật sự của dân, do dân và vì dân; về chiến tranh nhân dân, quốc phòng toàn dân, an ninh nhân dân, xây dựng lực lượng vũ trang nhân dân; về phát triển kinh tế và văn hóa, không ngừng nâng cao đời sống vật chất và tinh thần của Nhân dân; về đạo đức cách mạng, cần, kiệm, liêm, chính, chí công vô tư; về chăm lo bồi dưỡng thế hệ cách mạng cho đời sau, về xây dựng Đảng trong sạch, vững mạnh; cán bộ, đảng viên vừa là người lãnh đạo, vừa là người đầy tớ thật trung thành của Nhân dân,...

- Tư tưởng Hồ Chí Minh là tài sản tinh thần vô giá, mãi mãi là ngọn đuốc soi đường cho cuộc đấu tranh vì độc lập tự do, vì chủ nghĩa xã hội của nhân dân Việt Nam.

1.2. Đạo đức Hồ Chí Minh

- Tấm gương đạo đức phong cách Hồ Chí Minh vô cùng trong sáng và cao thượng, kết tinh của tinh hoa văn hóa Việt Nam.

- Những nội dung chủ yếu của đạo đức Hồ Chí Minh.

Một là, trung với nước, hiếu với dân: Trung với nước, hiếu với dân là điều chủ chốt của đạo đức cách mạng. Trung với nước là trung thành vô hạn với sự nghiệp dựng nước và giữ nước, đấu tranh giành độc lập dân tộc và làm cho đất nước “sánh vai với các cường quốc năm châu”. Hiếu với dân phải gắn bó với dân, gần dân, dựa vào dân, lấy dân làm gốc; phải nắm vững dân tình, hiểu rõ dân tâm, quan tâm cải thiện dân sinh, nâng cao dân trí, làm cho dân hiểu rõ trách nhiệm và quyền lợi của người làm chủ đất nước.

Hai là, yêu thương con người, sống có nghĩa, có tình: Yêu thương con người là phải quan tâm đến những người lao động bình thường, chiếm số đông trong xã hội. Yêu thương con người là phải làm mọi việc để vì con người, vì mục tiêu “ai cũng có cơm ăn, áo mặc, ai cũng được học hành”, dám hy sinh, dám dấn thân để đấu tranh giải phóng con người; yêu thương con người là phải tin vào con người. Với mình thì chặt chẽ, nghiêm khắc, với người thì độ lượng, rộng rãi, nâng con người lên, kể cả với người lầm đường, lạc lối, mắc sai lầm, khuyết điểm; yêu thương con người là giúp cho mỗi người ngày càng tiến bộ, sống cao đẹp hơn; yêu thương con người phải thực hiện tự phê bình, phê bình chân thành, giúp nhau sửa chữa khuyết điểm.

Ba là, cần, kiệm, liêm, chính, chí công vô tư: Cần, kiệm, liêm, chính là bốn đức tính cần có của con người, mang một lẽ tự nhiên, như trời có bốn mùa, đất có bốn phương và Người giải thích cẩn kẽ, cụ thể nội dung từng khái niệm.

+ Cần là lao động cần cù, siêng năng; lao động có kế hoạch, sáng tạo, có năng suất cao; lao động với tinh thần tự lực cánh sinh, không lười biếng, không ỷ lại, không dựa dẫm.

+ Kiệm là tiết kiệm sức lao động, tiết kiệm thời giờ, tiết kiệm tiền của dân, của nước, của bản thân mình, tiết kiệm từ cái to đến cái nhỏ; không xa xỉ, không hoang phí, không bừa bãi, không phô trương, hình thức...

+ Liêm là luôn tôn trọng giữ gìn của công và của dân, không xâm phạm một đồng xu, hạt thóc của Nhà nước, của nhân dân; không tham địa vị, không tham tiền tài, không tham sung sướng, không tham tăng bốc mình...

+ Chính là không tà, là thẳng thắn, đúng đắn. Đối với mình không tự cao, tự đại; đối với người không nịnh trên, khinh dưới, không dối trá, lừa lọc, luôn giữ thái độ chân thành, khiêm tốn, đoàn kết.

+ Chí công vô tư là khi làm bất cứ việc gì cũng đừng nghĩ đến mình trước, khi hưởng thụ thì mình nên đi sau, lo trước thiên hạ, vui sau thiên hạ.

+ Cần, kiệm, liêm, chính có quan hệ chặt chẽ với nhau và với chí công vô tư. Cần, kiệm, liêm, chính sẽ dẫn đến chí công vô tư. Ngược lại, đã chí công vô tư, một lòng vì nước, vì dân, vì Đảng thì nhất định sẽ thực hiện được cần, kiệm, liêm, chính.

Bốn là, có tinh thần quốc tế trong sáng: Đoàn kết quốc tế trong sáng trước hết là đoàn kết với nhân dân lao động các nước vì mục tiêu chung: Đấu tranh giải phóng con người khỏi ách áp bức, bóc lột; đó là tình đoàn kết quốc tế giữa những người vô sản toàn thế giới vì một mục tiêu chung “bốn phương vô sản đều là anh em”. Sau đó, đoàn kết quốc tế trong sáng còn là đoàn kết quốc tế gắn liền với chủ nghĩa yêu nước. Chủ nghĩa yêu nước chân chính sẽ dẫn đến chủ nghĩa quốc tế trong sáng.

Nguyên tắc xây dựng và thực hành đạo đức, theo Chủ tịch Hồ Chí Minh được thể hiện ở ba điểm sau: Nói đi đôi với làm, phải nêu gương về đạo đức; xây đi đôi với chống; phải tu dưỡng đạo đức suốt đời.

1.3. Phong cách Hồ Chí Minh

- Từ Đại hội V (1981) trở về trước, Đảng ta thường dùng khái niệm “tác phong” để nói về “tác phong Hồ Chủ tịch”. Từ Đại hội VI (1986), hai chữ “tác phong” được thay bằng khái niệm “phong cách” trong cụm từ “tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh” để có thể nói về những đặc trưng đa dạng, phong phú khác trong hoạt động của Người.

Phong cách Hồ Chí Minh là nói đến những đặc trưng giá trị, mang đậm dấu ấn Hồ Chí Minh, gắn liền với nhân cách trí tuệ lối lạc, đạo đức trong sáng của Hồ Chí Minh, với tư cách là một vĩ nhân, một nhà văn hóa kiệt xuất. Đó là một phong cách vừa dân tộc vừa hiện đại, vừa khoa học vừa cách mạng, vừa cao cả vừa thiết thực. Phong cách Hồ Chí Minh được thể hiện trong mọi lĩnh vực sống và hoạt động của Người, tạo thành một chỉnh thể nhất quán, có giá trị khoa học, đạo đức và thẩm mỹ:

- *Những nội dung chủ yếu của phong cách Hồ Chí Minh*

+ *Phong cách tư duy*: Phong cách tư duy khoa học, cách mạng và hiện đại; phong cách tư duy độc lập, tự chủ, sáng tạo. Đó là phong cách tư duy không giáo điều, rập khuôn, không vay mượn dập khuôn của người khác, hết sức tránh lối cũ, đường mòn, tự mình tìm tòi, suy nghĩ, truy đến tận cùng bản chất của sự vật, hiện tượng để tìm ra chân lý, phù hợp với nhu cầu và điều kiện thực tiễn; phong cách tư duy hài hòa, uyển chuyển, có lý có tình.

+ *Phong cách làm việc*: Khoa học, có kế hoạch, đổi mới, sáng tạo, không chấp nhận lối cũ, bảo thủ.

+ *Phong cách lãnh đạo*: Tuân thủ nghiêm ngặt nguyên tắc tập trung dân chủ, tập thể lãnh đạo, cá nhân phụ trách; luôn nêu gương.

+ *Phong cách diễn đạt*: Cách nói, cách viết giản dị, cụ thể, thiết thực. Diễn đạt ngắn gọn, cô đọng, hàm súc, trong sáng và sinh động, có lượng thông tin cao, sinh động, gần gũi với cách nghĩ của quần chúng, gắn với những hình ảnh cụ thể, luôn luôn linh hoạt, nhất quán mà đa dạng.

+ *Phong cách ứng xử*: Khiêm tốn, nhã nhặn, lịch thiệp, không bao giờ đặt mình cao hơn người khác, mà trái lại luôn hòa nhã, quan tâm chu đáo đến những người chung quanh, chân tình, nồng hậu, tự nhiên, linh hoạt, chủ động, vui vẻ, hòa nhã, xóa nhòa mọi khoảng cách.

+ *Phong cách sinh hoạt*: Phong cách sống cần kiệm, liêm chính, tôn trọng quy luật tự nhiên, gắn bó với thiên nhiên.

2. Tiếp tục đẩy mạnh việc học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh

2.1. Tuyệt đối trung thành với lợi ích của dân tộc và giai cấp, kiên định mục tiêu lý tưởng độc lập dân tộc gắn liền với chủ nghĩa xã hội trên cơ sở chủ nghĩa Mác - Lê nin và tư tưởng Hồ Chí Minh

Đảng ta lấy chủ nghĩa Mác-Lênin và tư tưởng Hồ Chí Minh làm nền tảng tư tưởng và kim chỉ nam cho hành động, phát huy truyền thống tốt đẹp của dân tộc, tiếp thu tinh hoa trí tuệ của nhân loại, nắm vững quy luật khách quan, xu thế thời đại và thực tiễn đất nước để đề ra Cương lĩnh chính trị, đường lối cách mạng đúng đắn, phù hợp với nguyện vọng của Nhân dân.

Hiện nay, trong bối cảnh toàn cầu hóa và hội nhập quốc tế ngày càng sâu rộng, cuộc Cách mạng công nghiệp lần thứ tư đang diễn ra mạnh mẽ cùng với sự phát triển bùng nổ của Internet, các mạng xã hội toàn cầu và những vấn đề này sinh từ mặt trái của kinh tế thị trường; các thế lực thù địch, phản động có những chiêu thức, thủ đoạn mới chống phá Đảng, Nhà nước và công cuộc đổi mới, công nghiệp hóa, hiện đại hóa đất nước. Bên cạnh những kết quả đạt được, việc bảo vệ nền tảng tư tưởng của Đảng, đấu tranh phản bác các quan điểm sai trái, thù địch cũng còn những hạn chế, bất cập, chưa đáp ứng được yêu cầu nhiệm vụ trong tình hình mới. Trong bối cảnh đó, đòi hỏi toàn Đảng, toàn dân, toàn quân nhận thức ngày càng đầy đủ hơn, sâu sắc hơn những nội dung cơ bản và giá trị to lớn của chủ nghĩa Mác - Lênin, tư tưởng Hồ Chí Minh; làm cho chủ nghĩa Mác - Lênin, tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh thật sự trở thành nền tảng tinh thần vững chắc của đời sống xã hội, xây dựng văn hóa, con người Việt Nam đáp ứng yêu cầu phát triển bền vững và bảo vệ vững chắc Tổ quốc, vì mục tiêu dân giàu, nước mạnh, dân chủ, công bằng, văn minh.

2.2. Tăng cường xây dựng, chỉnh đốn Đảng và hệ thống chính trị trong sạch, vững mạnh

Xây dựng Đảng trong sạch, vững mạnh là nhân tố quyết định tạo nên những thắng lợi to lớn, có ý nghĩa lịch sử của công cuộc đổi mới ở Việt Nam gần 35 năm qua. Thông qua xây dựng Đảng và hệ thống chính trị, Đảng ta trưởng thành hơn trong lãnh đạo sự nghiệp đổi mới, ngày càng nâng cao vai trò, vị thế cầm quyền và năng lực lãnh đạo, tăng cường mối quan hệ gắn bó mật thiết với Nhân dân, khơi dậy tiềm năng sáng tạo, phát huy vai trò của Nhân dân tham gia xây dựng Đảng và quản lý nhà nước, quản lý xã hội.

Nghị quyết Trung ương 4 khóa XI và khóa XII về xây dựng Đảng đã khẳng định, phải tiến hành xây dựng, chỉnh đốn Đảng với tinh thần tích cực và kiên quyết, mạnh mẽ, nhằm tạo ra một bước chuyển biến rõ rệt hơn nữa trên các mặt, ngăn chặn và đẩy lùi tình trạng suy thoái, củng cố sự kiên định về mục tiêu, lý tưởng cách mạng; tăng cường sự thống nhất ý chí và hành động; củng cố tổ chức chặt chẽ; tăng cường mối liên hệ mật thiết với Nhân dân; nâng cao năng lực lãnh đạo và sức chiến đấu của Đảng, coi đây là vấn đề sống còn của Đảng ta, chế độ ta.

Phương hướng chung của công tác xây dựng, chỉnh đốn Đảng hiện nay là phải tiếp tục phát huy truyền thống tốt đẹp, giữ vững và tăng cường bản chất cách mạng và tính tiên phong của Đảng, xây dựng Đảng thực sự trong sạch, vững mạnh cả về chính trị, tư tưởng, đạo đức, tổ chức, cán bộ; tăng cường mối quan hệ mật thiết với Nhân dân, dựa vào dân để xây dựng Đảng; nâng cao năng lực lãnh đạo và cầm quyền của Đảng.

2.3. Tiếp tục phát huy ý chí, khát vọng, sức mạnh đại đoàn kết toàn dân tộc kết hợp với sức mạnh thời đại; đẩy mạnh đổi mới sáng tạo, phát triển nhanh và bền vững đất nước

Sức mạnh của khối đại đoàn kết toàn dân tộc vẫn luôn là một trong những nguồn lực quan trọng nhất, mạnh mẽ nhất để toàn Đảng, toàn dân, toàn quân ta vượt qua mọi khó khăn, thử thách, thực hiện thắng lợi sự nghiệp đổi mới, phát triển đất nước.

Để thực hiện thắng lợi mục tiêu phát triển đất nước nhanh, bền vững, cấp ủy đảng, chính quyền, tổ chức chính trị - xã hội các cấp cần phải quan tâm, chăm lo bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp, chính đáng của Nhân dân; tăng cường giáo dục, bồi dưỡng lý tưởng cách mạng; khơi dậy mạnh mẽ tinh thần yêu nước, ý chí tự cường dân tộc, khát vọng phát triển và sức mạnh đại đoàn kết toàn dân tộc; bồi dưỡng sức dân; nâng cao chất lượng nguồn nhân lực, thu hút trọng dụng nhân tài; thúc đẩy đổi mới sáng tạo, chuyển giao, ứng dụng và phát triển mạnh khoa học - công nghệ; xây dựng và phát huy giá trị, sức mạnh con người Việt Nam; quản lý phát triển xã hội bền vững, bảo đảm tiến bộ và công bằng xã hội; chủ động và tích cực hội nhập quốc tế; tăng cường quốc phòng, an ninh bảo đảm vững chắc Tổ quốc Việt Nam xã hội chủ nghĩa.

2.4. Tiếp tục thực hiện tốt Chỉ thị 05-CT/TW của Bộ Chính trị (khóa XII); đẩy mạnh phong trào thi đua yêu nước góp phần tổ chức thành công đại hội đảng bộ các cấp tiến tới Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ XIII của Đảng

Cấp ủy, tổ chức đảng, chính quyền, tổ chức chính trị - xã hội các cấp tiếp tục đẩy mạnh học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh theo Chỉ thị 05-CT/TW của Bộ Chính trị, coi đó là công việc quan trọng cần triển khai thường xuyên; không ngừng nâng cao nhận thức cho toàn thể cán bộ, đảng viên và Nhân dân về ý nghĩa, tác dụng của phong trào thi đua yêu nước; vận dụng sáng tạo và thực hiện có hiệu quả tư tưởng Hồ Chí Minh về thi đua yêu nước; kịp thời lựa chọn, phát hiện, bồi dưỡng các mô hình điểm, cách làm hay, sáng tạo, hiệu quả, thiết thực trong các phong trào thi đua ở địa bàn cơ sở; các gương người tốt, việc tốt, nhân tố mới trong các phong trào thi đua yêu nước để tuyên truyền động viên, cổ vũ và nhân rộng, tạo sự lan tỏa trong cộng đồng...

3. Một số hoạt động nổi bật của Đảng bộ, chính quyền và Nhân dân Thành phố học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách của Chủ tịch Hồ Chí Minh trong 4 năm qua

Đảng bộ, chính quyền và Nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh nhận thức sâu sắc rằng, tư tưởng, đạo đức, phong cách Chủ tịch Hồ Chí Minh là tài sản tinh thần vô cùng to lớn và quý giá của Đảng và dân tộc ta, mãi mãi soi đường cho sự nghiệp cách mạng của Nhân dân ta giành thắng lợi. Phát huy những kết quả đã đạt được sau 14 năm thực hiện Chỉ thị số 06-CT/TW của Bộ Chính trị (khóa X) về

Cuộc vận động “Học tập và làm theo tấm gương đạo đức Hồ Chí Minh”, Chỉ thị số 03-CT/TW của Bộ Chính trị (khóa XI) về “Tiếp tục đẩy mạnh việc học tập và làm theo tấm gương đạo đức Hồ Chí Minh”, và nay là Chỉ thị 05-CT/TW của Bộ Chính trị (khóa XII) về “Đẩy mạnh học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh” gắn với thực hiện Nghị quyết Trung ương 4 khóa XI “Một số vấn đề cấp bách về xây dựng Đảng hiện nay”, Nghị quyết Trung ương 4 khóa XII về tăng cường xây dựng, chỉnh đốn Đảng, ngăn chặn, đẩy lùi suy thoái về tư tưởng chính trị, đạo đức, lối sống, những biểu hiện “tự diễn biến”, “tự chuyển hóa” trong nội bộ, Quy định số 101-QĐ/TW của Ban Bí thư về trách nhiệm nêu gương của cán bộ, đảng viên, nhất là cán bộ lãnh đạo chủ chốt các cấp và Quy định số 55-QĐ/TW của Bộ Chính trị về một số việc cần làm ngay để tăng cường vai trò nêu gương của cán bộ, đảng viên, nhất là gắn với việc thực hiện nhiệm vụ chính trị, giải quyết kịp thời, có hiệu quả những vấn đề bức xúc, nổi cộm của ngành, địa phương, cơ quan, đơn vị, các chương trình đột phá của Thành phố.

Thực hiện Chỉ thị 05-CT/TW của Bộ Chính trị, Thành ủy, Ban Thường vụ Thành ủy đã tập trung lãnh đạo, chỉ đạo đạt một số kết quả thiết thực; nhận thức và hành động của cán bộ, đảng viên và Nhân dân tiếp tục nâng lên, việc học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh trở thành việc làm thường xuyên, tự nguyện, tự giác trong hoạt động hàng ngày. Nhiều nơi việc học tập và làm theo Chủ tịch Hồ Chí Minh đã trở thành động lực, tiêu chí đánh giá, thành biểu hiện cụ thể về hành vi, lời nói, ứng xử chuẩn mực hàng ngày trong giải quyết công việc, trong mối quan hệ với đồng nghiệp và Nhân dân, góp phần hạn chế các vi phạm, ngăn ngừa những nhiễu, phiền hà cho người dân.

Thành ủy đã tập trung lãnh đạo, chỉ đạo các cấp ủy, tổ chức đảng, địa phương, cơ quan, đơn vị đẩy mạnh việc học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh gắn với thực hiện Nghị quyết Trung ương 4 khóa XII về “tăng cường xây dựng, chỉnh đốn Đảng; ngăn chặn, đẩy lùi sự suy thoái về tư tưởng chính trị, đạo đức, lối sống, những biểu hiện “tự diễn biến”, “tự chuyển hóa” trong nội bộ”; Nghị quyết Trung ương 6 khóa XII về một số vấn đề tiếp tục đổi mới, sắp xếp tổ chức bộ máy của hệ thống chính trị tinh gọn, hoạt động hiệu lực, hiệu quả; tiếp tục đổi mới hệ thống tổ chức và quản lý, nâng cao chất lượng và hiệu quả hoạt động của các đơn vị sự nghiệp công lập; Nghị quyết Trung ương 7 khóa XII về tập trung xây dựng đội ngũ cán bộ các cấp, nhất là cấp chiến lược, đủ phẩm chất, năng lực và uy tín, ngang tầm nhiệm vụ; Kết luận số 21-KL/TW ngày 24 tháng 10 năm 2017 của Bộ Chính trị về sơ kết 5 năm thực hiện Nghị quyết số 16-NQ/TW của Bộ Chính trị về phương hướng, nhiệm vụ phát triển Thành phố Hồ Chí Minh đến năm 2020; Nghị quyết số 54/2017/QH14 ngày 24 tháng 11 năm 2017 của Quốc hội về thí điểm cơ chế, chính sách đặc thù phát triển Thành phố Hồ Chí Minh gắn với thực hiện nhiệm vụ chính trị, chương trình hành động thực hiện Nghị quyết Đại hội Đảng bộ

các cấp, kế hoạch hoạt động năm của các ngành, các cấp; giải quyết kịp thời, có hiệu quả những vấn đề bức xúc, nổi cộm của ngành, địa phương, cơ quan, đơn vị.

3.1. Xác định rõ trách nhiệm gương mẫu của cán bộ, đảng viên, nhất là cán bộ lãnh đạo chủ chốt, người đứng đầu các cấp, các ngành, các địa phương, cơ quan, đơn vị; nghiêm túc xây dựng và thực hiện kế hoạch làm theo các nội dung chủ yếu về tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh

Ban Thường vụ Thành ủy xác định cụ thể đối tượng, nội dung nêu gương theo Quy định số 101-QĐ/TW ngày 07 tháng 6 năm 2012 của Ban Bí thư khóa XI về trách nhiệm nêu gương của cán bộ, đảng viên, nhất là là cán bộ lãnh đạo chủ chốt các cấp; Quy định số 55-QĐ/TW ngày 19 tháng 12 năm 2016 của Bộ Chính trị về một số việc cần làm ngay để tăng cường vai trò nêu gương của cán bộ, đảng viên; Quy định số 08-QĐ/TW ngày 25 tháng 10 năm 2018 của Ban Chấp hành Trung ương về trách nhiệm nêu gương của cán bộ, đảng viên, trước hết là Ủy viên Bộ Chính trị, Ủy viên Ban Bí thư, Ủy viên Ban Chấp hành Trung ương. Qua đó, cấp ủy, cán bộ, đảng viên, nhất là các đồng chí lãnh đạo chủ chốt, người đứng đầu các cấp, các ngành, địa phương, cơ quan, đơn vị nhận thức rõ vai trò và thể hiện trách nhiệm nêu gương, đi đầu trong học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh. Mỗi cán bộ, đảng viên, công chức, viên chức, đoàn viên, hội viên nghiêm túc xây dựng kế hoạch, tự giác đăng ký những nội dung thiết thực, cụ thể để làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh, định kỳ báo cáo chi bộ, cơ quan, đơn vị, tổ chức nơi công tác, sinh hoạt; chi bộ thực hiện việc theo dõi và giúp đỡ cán bộ, đảng viên thực hiện theo nội dung đăng ký và góp ý của chi bộ; xem đây là một trong những tiêu chí quan trọng trong đánh giá cán bộ hàng năm.

Các cơ quan, đơn vị quản lý Nhà nước tổ chức triển khai thực hiện các nội dung của chuyên đề hàng năm trong các buổi sinh hoạt định kỳ của cơ quan, đơn vị gắn với các yêu cầu của Chỉ thị 27/CT-TTg ngày 08 tháng 9 năm 2016 của Thủ tướng Chính phủ về đẩy mạnh học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh. Các tổ chức cơ sở thuộc Mặt trận Tổ quốc và các tổ chức chính trị - xã hội Thành phố tổ chức quán triệt các nội dung chuyên đề thông qua các buổi sinh hoạt kỷ niệm ngày truyền thống, ngày thành lập của ngành, tổ chức sinh hoạt câu lạc bộ, tọa đàm, giao lưu gặp mặt và lồng ghép với sinh hoạt văn hóa, văn nghệ, thể thao. Các quận ủy, huyện ủy, đảng ủy cấp trên cơ sở đưa các nội dung của chuyên đề từng năm vào sinh hoạt hàng tháng; chỉ đạo và phối hợp với chính quyền, Mặt trận Tổ quốc và các tổ chức chính trị - xã hội lựa chọn những vấn đề hạn chế còn tồn tại có liên quan đến nội dung của chuyên đề để tập trung giải quyết dứt điểm, gắn với kế hoạch thực hiện Nghị quyết Trung ương 4 về xây dựng Đảng; tiếp tục đổi mới hệ thống tổ chức và quản lý, nâng cao chất lượng và hiệu quả hoạt động của các đơn vị sự nghiệp công lập; các phong trào của ngành, địa phương, cơ quan, đơn vị. Tăng cường thực hiện trách nhiệm nêu gương bằng những công việc

cụ thể; bảo đảm cơ chế kiểm tra, giám sát của tổ chức đảng và Nhân dân đối với việc tu dưỡng, rèn luyện đạo đức của cán bộ, đảng viên, nhất là cán bộ lãnh đạo chủ chốt và người đứng đầu các ngành, các cấp.

Trong quá trình chỉ đạo thực hiện, các cấp ủy chú trọng phát hiện, biểu dương nhân rộng các gương làm tốt, cách làm hay, tạo hiệu ứng tích cực trong cán bộ, đảng viên, các ngành, các giới; tăng cường lãnh đạo, chỉ đạo Mặt trận Tổ quốc, các tổ chức chính trị - xã hội tổ chức các phong trào, hoạt động chăm lo người nghèo, công nhân, lao động có thu nhập thấp, cán bộ, chiến sĩ lực lượng vũ trang, sinh viên, học sinh có hoàn cảnh khó khăn... Việc biểu dương, khen thưởng các gương điển hình ngày càng được chú trọng thực hiện; hàng năm, Thành phố đều tổ chức biểu dương các tập thể, cá nhân thực hiện tốt học tập và làm tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh. Việc bình chọn, biểu dương được tổ chức thẩm định, bình xét từ cấp cơ sở, từ các điển hình tập thể, cá nhân tiêu biểu có thành tích nổi trội ở nhiều lĩnh vực, nhiều giới, trong đó có nhiều tấm gương của cán bộ lãnh đạo chủ chốt các cấp.

3.2. Đưa việc học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh vào chương trình hành động thực hiện Nghị quyết Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ XII của Đảng, Nghị quyết Đại hội đại biểu Đảng bộ Thành phố lần thứ X và nghị quyết đại hội đảng bộ các cấp; gắn với thực hiện nhiệm vụ chính trị, giải quyết kịp thời, có hiệu quả những vấn đề bức xúc, nổi cộm của ngành, địa phương, cơ quan, đơn vị

Ban Thường vụ Thành ủy lãnh đạo, chỉ đạo Ban cán sự đảng Ủy ban nhân dân Thành phố, Đảng đoàn Mặt trận Tổ quốc Việt Nam Thành phố, Ban Thường vụ Thành Đoàn, đảng đoàn các tổ chức chính trị - xã hội Thành phố tập trung xây dựng, hoàn thiện chuẩn mực đạo đức nghề nghiệp, đạo đức công vụ ở từng cơ quan, đơn vị sao cho thật sát hợp và phát huy được hiệu quả trong thực thi; chỉ đạo Ban Tổ chức Thành ủy tham mưu Ban Thường vụ Thành ủy hướng dẫn tiêu chí đánh giá cán bộ, bình xét, phân loại đảng viên, tổ chức đảng hàng năm, trong đó có kết quả học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh.

Các cấp ủy, tổ chức đảng bổ sung nội dung học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh vào chương trình hành động toàn khóa thực hiện Nghị quyết Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ XII của Đảng, Nghị quyết Đại hội X Đảng bộ Thành phố và Nghị quyết Đại hội Đảng bộ các cấp, kế hoạch hoạt động hàng năm và việc thực hiện nhiệm vụ chính trị thường xuyên của tổ chức đảng, chính quyền, Mặt trận Tổ quốc và các tổ chức chính trị - xã hội phù hợp với điều kiện và đặc thù của ngành, địa phương, cơ quan, đơn vị. Đưa nội dung học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh vào sinh hoạt định kỳ hàng tháng của tổ chức đảng, chính quyền, hệ thống chính trị ở cơ sở.

Cấp ủy các cấp quan tâm tổ chức thực hiện Chỉ thị 05 gắn với Nghị quyết Trung ương 4 khóa XI và khóa XII, tập trung thực hiện xây dựng kế hoạch, đăng ký làm theo, tự phê bình và phê bình, xây dựng tiêu chuẩn chức danh cán bộ và chuẩn mực đạo đức theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh, đẩy mạnh tuyên truyền tấm gương đạo đức Hồ Chí Minh, gương tập thể, cá nhân thực hiện tốt học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh, tăng cường đấu tranh, phản bác thông tin, quan điểm sai trái, thù địch; thường xuyên thực hiện công tác kiểm tra, giám sát, đôn đốc, nhắc nhở việc tổ chức thực hiện.

Từng địa phương, cơ quan, đơn vị xác định một số nội dung cụ thể về tu dưỡng, rèn luyện đạo đức, lối sống, tác phong, phong cách trong công việc và sinh hoạt của cán bộ, đảng viên và một số vấn đề tư tưởng, đạo đức gây bức xúc trong ngành, địa phương, cơ quan, đơn vị để tập trung chỉ đạo giải quyết. Các đơn vị tiếp tục xây dựng, hoàn thiện chuẩn mực đạo đức nghề nghiệp, đạo đức công vụ ở từng cơ quan, đơn vị với phương châm “sát chức năng, nhiệm vụ, ngắn gọn, dễ nhớ, dễ thực hiện và đánh giá việc thực hiện”. Từ đó, xuất hiện nhiều cách làm hiệu quả, nhiều cán bộ liêm chính, gương mẫu, được Nhân dân tin yêu, giải quyết kịp thời nhiều vấn đề nảy sinh trong quá trình lãnh đạo và quản lý tại địa phương, cơ quan, đơn vị.

3.3. Xác định nội dung đột phá nhằm tạo chuyển biến rõ rệt trong học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh

Ngay từ đầu nhiệm kỳ, Ban Thường vụ Thành ủy đã chỉ đạo các cấp ủy, tổ chức đảng, địa phương, cơ quan, đơn vị tùy theo tình hình, điều kiện cụ thể, xác định rõ những nội dung đột phá nhằm làm chuyển biến rõ nét trong học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh.

Thành phố Hồ Chí Minh xác định đạo đức công vụ là một trong những nội dung đột phá. Ban Thường vụ Thành ủy phân công Ban Tuyên giáo Thành ủy tham mưu tổ chức Tọa đàm khoa học “Nâng cao trách nhiệm thực hiện chuẩn mực đạo đức công vụ của cán bộ, công chức, viên chức tại Thành phố Hồ Chí Minh”; tổ chức Hội nghị trực tuyến học tập, nghiên cứu, quán triệt tác phẩm “Sửa đổi lối làm việc” và “Nâng cao đạo đức cách mạng, quét sạch chủ nghĩa cá nhân” của Chủ tịch Hồ Chí Minh kết nối đến 100% đơn vị cơ sở.

Thành phố xác định và đưa vào Nghị quyết Đại hội Đảng bộ Thành phố lần thứ X để tập trung thực hiện hiệu quả 7 chương trình đột phá: Chương trình nâng cao chất lượng nguồn nhân lực, Chương trình cải cách hành chính, Chương trình nâng cao chất lượng tăng trưởng, năng lực cạnh tranh, Chương trình giảm ùn tắc giao thông, giảm tai nạn giao thông, Chương trình giảm ngập nước, Chương trình giảm ô nhiễm môi trường, Chương trình chỉnh trang và phát triển đô thị. Đến nay, 7 chương trình đột phá đều đạt được những kết quả đáng nhận, góp phần làm chuyển biến nhiều mặt của Thành phố.

Thực hiện Nghị quyết số 54/2017/QH14 ngày 24 tháng 11 năm 2017 của Quốc hội về thí điểm cơ chế, chính sách đặc thù phát triển Thành phố, Thành phố Hồ Chí Minh tiến hành xây dựng và triển khai thực hiện Đề án Đô thị thông minh. Đề án này đã từng bước đi vào thực tiễn cuộc sống, hướng đến phục vụ Nhân dân ngày một tốt hơn. Chương trình mục tiêu quốc gia xây dựng nông thôn mới trên địa bàn Thành phố 03 năm qua đã có nhiều khởi sắc tích cực, thu hẹp dần khoảng cách thu nhập giữa thành thị và nông thôn, đến cuối năm 2020, hoàn thành mục tiêu “cơ bản không còn hộ nghèo theo chuẩn nghèo Thành phố”.

3.4. Công tác kiểm tra, giám sát, sơ kết, tổng kết, biểu dương khen thưởng những tập thể, cá nhân thực hiện tốt việc học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh

Ban Thường vụ Thành ủy chỉ đạo Ủy ban Kiểm tra Thành ủy tham mưu đưa nội dung kiểm tra, giám sát và thành lập các đoàn kiểm tra, giám sát việc tổ chức thực hiện, kết quả học tập, làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh vào kế hoạch kiểm tra, giám sát hàng năm của Ban Thường vụ Thành ủy; tham mưu tổ chức thực hiện Quy định số 55-QĐ/TW ngày 10 tháng 01 năm 2012 của Ban Bí thư về công tác kiểm tra của tổ chức đảng đối với việc tu dưỡng, rèn luyện đạo đức của cán bộ, đảng viên phù hợp với Chỉ thị 05; chỉ đạo Ban Nội chính Thành ủy phối hợp với Ủy ban Kiểm tra Thành ủy tham mưu xây dựng kế hoạch tăng cường lãnh đạo, chỉ đạo, đẩy mạnh cuộc đấu tranh phòng, chống quan liêu, tham nhũng, lãng phí; chỉ đạo Ban Dân vận Thành ủy phối hợp với Đảng đoàn Mặt trận Tổ quốc Việt Nam Thành phố nghiên cứu, tham mưu xây dựng cơ chế kiểm tra, giám sát của các tổ chức chính trị - xã hội và Nhân dân đối với việc tu dưỡng, rèn luyện đạo đức của người đứng đầu, cán bộ chủ chốt và cán bộ, đảng viên; chỉ đạo Ban cán sự đảng Ủy ban nhân dân Thành phố tham mưu tổng kết việc thực hiện Chỉ thị 1973/CT-TTg ngày 07 tháng 11 năm 2011 của Thủ tướng Chính phủ về tiếp tục đẩy mạnh việc học tập và làm theo tấm gương đạo đức Hồ Chí Minh, triển khai thực hiện Chỉ thị 05 trong các cơ quan nhà nước, các cấp chính quyền. Ban Tuyên giáo Thành ủy định kỳ hàng năm tổ chức khảo sát, giám sát kết quả thực hiện Chỉ thị 05 tại các quận ủy, huyện ủy, đảng ủy cấp trên cơ sở.

Hàng năm, Ban Thường vụ Thành ủy đều tổ chức sơ kết việc triển khai thực hiện Chỉ thị 05 về đẩy mạnh học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh, nêu rõ kết quả đạt được, hạn chế, khuyết điểm cần khắc phục, chỉ ra các nguyên nhân chủ yếu, xác định các nhiệm vụ trọng tâm và kiến nghị Trung ương các nội dung cần tập trung thực hiện. Đồng thời, nhằm tiếp tục rút kinh nghiệm để tổ chức thực hiện hiệu quả hơn nữa Chỉ thị 05 thời gian tới.

Thường trực Thành ủy tổ chức nhiều cuộc giao ban chuyên đề với thường trực các quận ủy, huyện ủy, đảng ủy cấp trên cơ sở. Từ đó, những cách làm mới, những mô hình hay, những cách làm sáng tạo, hiệu quả được các đơn vị báo cáo, thảo luận,

trao đổi, học tập, liên hệ, vận dụng và nhân rộng, ngày càng lan tỏa, xuất hiện đều khắp trong các loại hình cơ quan, đơn vị. Theo thống kê chưa đầy đủ, thực hiện Chỉ thị 05, Thành phố Hồ Chí Minh đã xuất hiện hơn 240 mô hình, cách làm hiệu quả.

Đối với việc biểu dương, khen thưởng các điển hình trong học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh, các cấp ủy nghiêm túc thực hiện việc tổ chức biểu dương ở cấp mình và lựa chọn các tập thể, cá nhân xuất sắc nhất để nghị biểu dương cấp Thành phố. Hàng năm, Ban Thường vụ Thành ủy đều tổ chức Lễ biểu dương, tôn vinh các tập thể, cá nhân thực hiện tốt học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh một cách trang trọng, có giá trị tôn vinh. Các chương trình biểu dương gương điển hình cấp Thành phố đều được truyền hình trực tiếp, các phương tiện truyền thông đưa tin, tạo sự lan tỏa những kết quả tiêu biểu trong học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh.

Nhằm tuyên truyền, nhân rộng, làm lan tỏa những nhân tố tích cực, những giá trị tốt đẹp trong thực hiện học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh, Thành phố biên soạn và phát hành tập sách “Những chuyện kể về gương học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh” và tập sách “Những tấm gương bình dị tỏa sáng giữa đời thường” giới thiệu các gương tập thể, cá nhân tiêu biểu học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh với những việc làm cụ thể, tạo ảnh hưởng tích cực, có sức lan tỏa mạnh mẽ, trở thành tài liệu sinh hoạt chi bộ, kể chuyện dưới cờ đầu tuần của nhiều tổ chức Đảng, tổ chức chính trị - xã hội.

3.5. Các hoạt động nhân 50 năm thực hiện Di chúc của Chủ tịch Hồ Chí Minh

Nhân 50 năm thực hiện Di chúc Chủ tịch Hồ Chí Minh (1969 - 2019) Ban Thường vụ Thành ủy đã chỉ đạo xây dựng kế hoạch tổ chức các hoạt động 50 năm thực hiện Di chúc Chủ tịch Hồ Chí Minh (1969 - 2019), triển khai đợt sinh hoạt chính trị 50 năm thực hiện Di chúc Chủ tịch Hồ Chí Minh sâu rộng trong toàn Đảng bộ và Nhân dân Thành phố; tổ chức Hội nghị quán triệt, triển khai đợt sinh hoạt chính trị 50 năm thực hiện Di chúc Chủ tịch Hồ Chí Minh (1969 - 2019) tại Bảo tàng Hồ Chí Minh - chi nhánh Thành phố Hồ Chí Minh; tổ chức Hội thảo khoa học “50 năm Đảng bộ, chính quyền và Nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh thực hiện Di chúc thiêng liêng của Chủ tịch Hồ Chí Minh”; tổ chức Lễ biểu dương cấp Thành phố cho 392 gương điển hình tiêu biểu thực hiện tốt học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh (2018 - 2019) và tổ chức chuỗi các hoạt động “Hành trình về thăm quê Bác” cho 800 đại biểu là các tập thể, cá nhân thực hiện tốt học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh.

Ban Tuyên giáo Thành ủy hướng dẫn các tổ chức đảng, Mặt trận Tổ quốc và các tổ chức chính trị - xã hội, các ban, ngành Thành phố tổ chức đợt sinh hoạt chính trị 50 năm thực hiện Di chúc Chủ tịch Hồ Chí Minh (1969 - 2019) triển khai

một cách sâu rộng trong toàn hệ thống chính trị Thành phố. Ủy ban nhân dân Thành phố đẩy mạnh công tác thông tin, tuyên truyền, tổ chức các hoạt động văn hóa, nghệ thuật, tổ chức công chiếu các bộ phim tài liệu, phóng sự, thực hiện các tuyển bài, chuyên đề về Chủ tịch Hồ Chí Minh và 50 năm thực hiện Di chúc Chủ tịch Hồ Chí Minh trên Đài Truyền hình Thành phố, Đài Tiếng nói Nhân dân Thành phố, các cơ quan báo chí, các phương tiện truyền thông. Tổ chức đợt vận động sáng tác về 50 năm thực hiện Di chúc của Chủ tịch Hồ Chí Minh và hướng tới kỷ niệm 130 năm Ngày sinh của Người; thực hiện công trình nâng cấp phòng trưng bày về Chủ tịch Hồ Chí Minh tại Khu Di tích lịch sử quốc gia đặc biệt Kim Liên, huyện Nam Đàn, tỉnh Nghệ An. Tổ chức triển lãm 50 năm Thành phố Hồ Chí Minh thực hiện Di chúc Chủ tịch Hồ Chí Minh. Thực hiện bộ phim tài liệu “50 năm thực hiện Di chúc Bác Hồ”; tổ chức phát hành và giới thiệu các tập sách có giá trị về 50 năm thực hiện Di chúc Chủ tịch Hồ Chí Minh (1969 - 2019).

Các quận ủy, huyện ủy, đảng ủy cấp trên cơ sở tổ chức quán triệt, triển khai trong cán bộ, đảng viên và Nhân dân về kế hoạch của Ban Thường vụ Thành ủy và xây dựng kế hoạch tổ chức các hoạt động 50 năm thực hiện Di chúc Chủ tịch Hồ Chí Minh tại địa phương, đơn vị. Đẩy mạnh tổ chức các hoạt động tuyên truyền sâu rộng về tấm gương đạo đức cách mạng cao đẹp của Chủ tịch Hồ Chí Minh; tổ chức biểu dương các tập thể, cá nhân thực hiện tốt học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh; tổ chức các hoạt động “Uống nước nhớ nguồn”, “Đèn ơn đáp nghĩa”, gấp gỡ, giao lưu, thăm hỏi các đồng chí đảng viên lão thành, các nhân chứng lịch sử đã từng vinh dự gặp mặt Bác Hồ; đẩy mạnh cải cách hành chính, chăm lo dân nghèo, xây dựng nhà tình nghĩa, tình thương, trao tặng học bổng, bảo hiểm y tế, sửa chữa nâng cấp hẻm... đã tạo được không khí thi đua sôi nổi, nhận được sự đồng thuận cao trong cán bộ, đảng viên và Nhân dân. Các cơ quan báo chí Thành phố nghiêm túc xây dựng kế hoạch thực hiện; xây dựng các chuyên trang, chuyên mục, thực hiện các tuyển bài, chuyên đề về Chủ tịch Hồ Chí Minh và 50 năm thực hiện Di chúc của Người, đồng thời tăng cường tuyên truyền nhân rộng mô hình hay, cách làm sáng tạo, hiệu quả, gương tập thể, cá nhân điển hình trong thực hiện Di chúc của Bác và Chỉ thị 05 của Bộ Chính trị.

Đợt sinh hoạt chính trị 50 năm thực hiện Di chúc Chủ tịch Hồ Chí Minh gắn với chủ đề năm 2019 của Thành phố “Năm đột phá cải cách hành chính và thực hiện Nghị quyết 54 của Quốc hội” và chuyên đề năm 2019 về học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh “Xây dựng ý thức tôn trọng Nhân dân phát huy dân chủ, chăm lo đời sống Nhân dân theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh” đã tạo sự chuyển biến tích cực trong nhận thức và hành động của cán bộ, đảng viên, đoàn viên, hội viên và Nhân dân Thành phố; nâng cao ý thức tự giác tu dưỡng, học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh; nâng cao nhận thức về trách nhiệm của mình đối với Thành phố, đất nước; thể hiện

tinh tiên phong, gương mẫu, ý thức tôn trọng Nhân dân, phát huy dân chủ, chăm lo đời sống Nhân dân theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh.

Sau 04 năm triển khai thực hiện Chỉ thị 05 việc đẩy mạnh học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh, phát huy trách nhiệm nêu gương của cán bộ, đảng viên, nhất là cán bộ chủ chốt các cấp, người đứng đầu các cơ quan, đơn vị từ Thành phố đến cơ sở tự giác, gương mẫu thực hiện học tập và làm theo tấm gương đạo đức Hồ Chí Minh, tích cực xây dựng và nghiêm túc thực hiện kế hoạch cá nhân học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh. Công tác tuyên truyền, triển khai, quán triệt, học tập, nghiên cứu các nội dung chuyên đề hàng năm được thực hiện bằng hình thức truyền hình trực tiếp, truyền tiếp qua các điểm cầu, kết nối đến từng cơ sở, công khai lịch phát sóng cho Nhân dân toàn Thành phố cùng theo dõi.

Những cách làm mới, mô hình hay, sáng tạo, hiệu quả, những tập thể, cá nhân điển hình trong học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh đã không ngừng lan tỏa, tạo nên những hiệu ứng hết sức tích cực trở thành những hình mẫu thiết thực, cụ thể, chân thực và thuyết phục, thành động lực của nhiều tập thể, cá nhân trong phấn đấu, học tập, làm theo, tạo thành những phong trào thi đua sôi nổi, góp phần quan trọng vào việc thực hiện chính trị tại từng địa phương, cơ quan, đơn vị, ngành nghề.

Đặc biệt, học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh, cả hệ thống chính trị Thành phố đang tập trung cao độ, với khí thế và tinh thần tiến công, phấn khởi và thận trọng, trách nhiệm và cầu thị, sáng tạo và cầu tiến, tập trung toàn bộ trí tuệ và phát huy mọi nguồn lực, quyết liệt phấn đấu, vượt qua khó khăn, tạo bước đột phá phát triển Thành phố toàn diện về kinh tế, văn hóa, xã hội, quốc phòng, an ninh, đối ngoại, xây dựng Đảng và hệ thống chính trị, khẳng định vai trò, vị trí quan trọng của Thành phố đối với cả nước theo tinh thần Nghị quyết số 54/2017/QH14 ngày 24 tháng 11 năm 2017 của Quốc hội về thí điểm cơ chế, chính sách đặc thù phát triển Thành phố Hồ Chí Minh.

* * *

*

Với tất cả tình cảm kính yêu vô hạn và niềm tin tuyệt đối vào lời căn dặn của Người, mỗi cán bộ, đảng viên và người dân Thành phố càng thấy rõ hơn trách nhiệm của mình, quyết tâm thực hiện thắng lợi Nghị quyết Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ XII của Đảng và Nghị quyết Đại hội đại biểu Đảng bộ Thành phố lần thứ X nhiệm kỳ 2015 - 2020; phát huy truyền thống năng động, sáng tạo xây dựng Thành phố Hồ Chí Minh trở thành đô thị thông minh, văn minh, hiện đại, nghĩa tình, xứng danh Thành phố mang tên Bác./.